

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **140/2019/HS-ST**

Ngày 18/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Duy Khoa**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đào Thị Đoan**.

Ông **Dương Văn Xuyên**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng M**, sinh năm 1984 tại Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ 5, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Không xác định; con bà Hoàng Thị D; vợ: Trần Thị V, sinh năm 1986; Con: có 01 con sinh năm 2013; Danh chỉ bản số 374 lập ngày 13/8/2019 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/12/2000, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Năm 2004, cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện số 6, thành phố Hà Nội (đã chấp hành xong); Năm 2008, cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện số 3, thành phố Hà Nội (đã chấp hành xong); Ngày 22/12/2011, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2012/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/01/2012, chấp hành xong án phí ngày 22/12/2011, đã xóa án tích); Ngày 29/9/2014, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2014/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2016, chấp hành

xong án phí ngày 29/9/2014, đã được xóa án); Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 10/8/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 ngày 10/8/2019, Đồn Công an T, Công an huyện S phối hợp với Công an xã T làm nhiệm vụ tại nghĩa trang thôn B, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội phát hiện, kiểm tra một nam giới điều khiển xe máy gắn BKS 99F3-6324 đi vào khu vực nghĩa trang có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra, người nam giới tự khai tên là Hoàng M, sinh 1984, trú tại Tổ 5, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội và tự giác giao nộp 02 gói giấy bạc nhỏ bên trong có chất bột màu trắng đang cầm ở tay trái, Tuấn tự khai nhận là ma túy loại Heroin. Ngoài ra còn tạm giữ của Tuấn 01 chiếc xe máy gắn BKS 99F3 - 6324; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Hoàng M; 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn V. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa M về trụ sở để giải quyết.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 09 giờ ngày 10/8/2019, Hoàng M điều khiển xe máy kiểu dáng Dream, gắn BKS 99F3-6324 từ nhà ở Tổ 5, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội đến khu vực thị xã B, tỉnh N để mua ma túy (Heroin) về sử dụng. Khi qua cầu ĐP khoảng 02 km, M thấy một người phụ nữ khoảng hơn 40 tuổi đứng ở rìa đường Quốc lộ 3 mặc quần áo dài, bịt kín mặt. M đến chỗ người phụ nữ đặt vấn đề mua 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) ma túy heroin thì được người phụ nữ này đưa lại cho M 02 gói giấy bạc nhỏ bên trong có chất bột màu trắng. M cầm trong lòng tay trái rồi điều khiển xe máy đi về. Trên đường về, M rẽ vào nghĩa trang thôn B, xã T để sử dụng ma túy. Khi vào đến nghĩa trang, M vừa đỗ xe, chưa kịp sử dụng ma túy thì bị công an kiểm tra, thu giữ như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 5242 ngày 17/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,240 gam.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho M: M khai mua của một người phụ nữ khoảng hơn 40 tuổi đứng ở rìa đường Quốc lộ 3, mặc quần áo dài, bịt kín mặt, đây là lần đầu mua của người này, không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy xe máy kiểu dáng Dream, gắn BKS 99F3-6324 M sử dụng đi mua ma túy: M khai chiếc xe máy trên là tài sản của M, do M mua tại tỉnh B của một người nam giới không quen biết với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), quá trình mua bán xe không làm giấy tờ mua bán xe mà sau khi trả tiền thì người bán giao xe và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H, biển số như trên cho M, M không kiểm tra các thông tin khác

như số khung, số máy, nhãn hiệu xe ghi trên đăng ký xe có trùng khớp với xe máy thực tế không.

Giám định số khung, số máy chiếc xe máy tạm giữ của Tuấn tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Số khung, số máy của chiếc xe là nguyên thủy. Tra cứu dữ liệu xe tang vật tại Công an thành phố Hà Nội cho kết quả: Chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật.

Xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hà Nội xác định: Không có thông tin, dữ liệu xe máy có SK: 08098Y138757, SM: HAO8E1162341 nêu trên trong hệ thống (xe chưa đăng ký); BKS 99F3-6324 là của một chiếc xe máy khác, đăng ký lần đầu ngày 18/01/2001 mang tên Nguyễn Văn H, trú tại: N, T, L, Bắc Ninh.

Xác minh, ghi lời khai anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975, trú tại N, T, L, Bắc Ninh: Năm 2001, anh Hoàng có mua xe mới, nhãn hiệu Trung Quốc, màu nâu và đăng ký BKS 99F3-6324 mang tên anh H. Do không có nhu cầu nên anh đã bán cho một người nam giới không quen biết, không nhớ thời gian. Quá trình sử dụng xe, anh H không bị mất giấy tờ hay đồ vật gì khác của xe. Khi bán xe, anh có giao giấy tờ xe cho người mua cùng với chiếc xe.

Để làm rõ nguồn gốc chiếc xe máy vật chứng nêu trên, ngày 18/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn đã ra Công văn đề nghị Báo An Ninh Thủ Đô đăng thông tin tìm chủ sở hữu chiếc xe máy đã thu giữ được của M. Tuy nhiên, đến nay chưa có ai đến nhận hoặc cung cấp thêm thông tin về chiếc xe.

Quá trình điều tra, bị can Hoàng M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản thu giữ tang vật, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 05/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng M khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai tàng trữ 0,240 gam Heroin, với mục đích sử dụng cho cá nhân, không có mục đích bán cho người khác kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Hoàng M về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã

nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Hoàng M từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/8/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe máy kiểu dáng Dream có SK: 08098Y138757, SM: HAO8E1162341 và BKS 99F3-6324 là phương tiện do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong có chữ ký của Hoàng M, cán bộ điều tra và giám định viên; 01 BKS 99F3 - 6324 và 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn H.

Trả lại bị cáo Hoàng M: 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Hoàng M;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 10/8/2019, tại nghĩa trang thôn B, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội, Hoàng M có hành vi tàng trữ trái phép 0,240 gam ma túy loại Heroin ở tay trái, thì bị Tổ công tác của Công an huyện Sóc Sơn tuần tra, phát hiện bắt giữ. Số ma túy trên, bị cáo khai mua để sử dụng cho cá nhân, không có mục đích bán kiếm lời.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c)Hêrôin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Hoàng M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn, tội phạm khác; là một vấn nạn mà xã hội đang lên án và đấu tranh nhằm loại trừ. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do thiếu tu dưỡng bản thân, không chấp hành quy định của pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân bị cáo: Ngày 18/12/2000, Công an huyện Đông Anh xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Năm 2004, cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện số 6, thành phố Hà Nội; Năm 2008, cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện số 3, thành phố Hà Nội; Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2012/HSST ngày 22/12/2011, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2014/HSST ngày 29/9/2014, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các tiền sự, tiền án này đều đã được xóa.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Chiếc xe máy có SK: 08098Y138757, SM: HAO8E1162341 là phương tiện do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo khai mua của một người không rõ tên, tuổi, khi mua không lập hợp đồng mua bán, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh và thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu của chiếc xe nhưng không có ai đến nhận hoặc cung cấp thêm thông tin về chiếc xe nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Chiếc BKS 99F3 - 6324 và 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn H là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số Heroin do bị cáo tàng trữ là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Giấy phép lái xe mang tên Hoàng M là tài sản hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng M** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Hoàng M 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/8/2019.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy kiểu dáng Dream, màu nâu, có SK: 08098Y138757, SM: HAO8E1162341;

Tịch thu tiêu hủy: 01 BKS 99F3 – 6324, 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn H và 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong có chữ ký của bị cáo Hoàng M, Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Hoàng M.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, tình trạng như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 13/11/2019 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo .
- Đường sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Duy Khoa